

Số: 46/2024/QĐST-HNGĐ

Sông Hinh, ngày 11 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN**  
**CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 72/2024/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 5 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Trần Thị Xuân S**, sinh năm 1983; trú tại: **Khu phố H, thị trấn H, huyện S, tỉnh Phú Yên.**

Bị đơn: Ông **Nguyễn Công Q**, sinh năm 1970; trú tại: **Khu phố H, thị trấn H, huyện S, tỉnh Phú Yên.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà **Trần Thị Xuân S** và ông **Nguyễn Công Q**.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

\* Về con chung: Giao con chung **Nguyễn Bảo K**, sinh ngày 01/9/2015 cho bà **Trần Thị Xuân S** trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi thành niên và có khả năng lao động. Bà **S** không yêu cầu ông **Q** cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông **Q** có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được quyền cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng quyền thăm nom con để gây ảnh hưởng xấu đến cuộc sống của con và người trực tiếp nuôi con. Trong quá trình nuôi con, vì quyền và lợi ích của con, khi cần thiết cha, mẹ có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại điều 84 và điều 116 Luật hôn nhân gia đình.

\* Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* Về án phí: Bà **Trần Thị Xuân S** tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được tính trừ vào số tiền 4.981.000đ (bốn triệu chín trăm tám mươi một nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0001802 ngày 03/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Hình, tỉnh Phú Yên. **H** lại bà **Trần Thị Xuân S** 4.831.000đ (bốn triệu tám trăm ba mươi một nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Sông Hình;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- CCTHADS huyện Sông Hình;
- UBND thị trấn Hai Riêng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lương Thị Đông**